PHÒNG GD&ĐT LẠC THỦY
TRƯỜNG TH&THCS LIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/BC-TH&THCS

Thống Nhất, ngày 23 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS
Năm học 2023-2024

Thực hiện văn bản số 814/GD&ĐT-TrH ngày 31/8/2023 của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Lạc Thủy về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học cơ sở năm học 2023-2024;

Trường TH&THCS Liên Hòa báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

I. QUY MÔ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG LỚP

1. Tình hình đội ngũ

Loại hình	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Đảng viên	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Chưa qua ĐT
CBQL	02			2		2			
GV THCS	08	8	2	5	1	4	3		
GV Tiểu học	08	7	2	5		7	1		
Nhân viên	07	3	3	5		2	1	2	2
Tổng	**25**	**18**	**7**	**17**	**1**	**15**	**5**	**2**	**2**

2. Số lượng học sinh

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	Khuyết tật	Nghèo	C. nghèo	Mới tuyển	Khác xã
6	1	27	13	22	10	2	9	5	27	
7	1	29	10	21	7		2	6		
8	1	20	11	11	7		4	2		
9	1	29	16	24	14		1	5		
Cộng	**4**	**105**	**50**	**78**	**38**	**02**	**16**	**18**	**27**	

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; phát triển hệ thống trường chất lượng cao

1.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a) Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo rà soát quy hoạch sửa chữa trường, lớp đối với cấp THCS để đảm bảo các yêu cầu sau: phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học cơ sở, đáp ứng

yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7 và lớp 8 đồng thời chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 9 từ năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo; tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học tập và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

c) Hiệu trưởng nhà trường tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT mới. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thư viện và viên chức quản lý thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

1.2. Đẩy mạnh đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Hiện tại trường đã được công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia, Theo quyết định số 3047/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình. Năm học 2023 - 2024, Nhà trường tiếp tục thực hiện các giải pháp cải tiến chất lượng nhằm đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn trường học đạt chuẩn Quốc gia.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

2.1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý

Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán đối với các môđun theo kế hoạch năm học 2023-2024. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng thường xuyên, qua mạng, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Tăng cường vai trò của giáo viên cốt cán trong bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đại trà; đảm bảo 100% giáo viên dạy lớp 6,7 và lớp 8 năm học 2023-2024 và lớp 9 năm học 2024-2025 được tập huấn, bồi dưỡng chương trình, sách giáo khoa mới.

Năm học 2023 - 2024, toàn bộ giáo viên tham gia giảng dạy được tham gia các lớp tập huấn BDTX Chương trình 2, Chương trình 03 và các lớp hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học các môn học do Sở GD&ĐT Hòa Bình, Phòng GD&ĐT Lạc Thủy tổ chức kết quả có 8/8 (tỉ lệ 100%) giáo viên THCS hoàn thành chương trình Bồi dưỡng theo đăng kí đầu năm học.

2.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

a) Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7 và lớp 8 (đặc biệt lưu ý đối với các bộ môn tích hợp, môn mới như môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử

và Địa lí, Nghệ thuật); đồng thời triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với các lớp còn lại phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, trường học. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 4612/ BGDĐTGDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Văn bản số 3280/BGDĐTGDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Văn bản số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024; Văn bản số 2436/SGD&ĐT-TrH ngày 23/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024;

b) Chủ động xây dựng, bố trí các buổi học trong tuần do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở thống nhất với giáo viên và phụ huynh học sinh đảm bảo phù hợp với điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên của nhà trường (không dạy dồn, dạy ép, cắt xén chương trình). Tiến độ kiểm tra đánh giá thực hiện theo kế hoạch giáo dục môn học đã được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học tích cực

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về mục tiêu, phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và tổ chức thực hiện linh hoạt để giao cho HS thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà,… Tăng cường giao cho HS tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS thảo luận, luyện tập, thực hành, thuyết trình, báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động học tập của mình và của học sinh khác. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

b) Khuyến khích tổ chức, thu hút HS tham gia các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ HS và HS, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của HS trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy HS hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục. Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, trên truyền hình, xây dựng các bài học điện tử để giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

Kết quả 100% giáo viên có thể ứng dụng các phần mềm Zoom, Google meet vào dạy học trực tuyến, 100% học sinh có kĩ năng tham gia các lớp học trực tuyến.

2.4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học bám sát đối tượng, phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh khá giỏi góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện mục tiêu

- Tổ chức khảo sát chất lượng học lực đầu năm các khối lớp 7,8,9; tổ chức khảo sát, đánh giá chất lượng đầu năm đối với học sinh lớp 6 theo đề chung toàn tỉnh (năm học 2023- 2024, thực hiện theo hướng dẫn số 795/GD&ĐT ngày 08/9/2023 của Phòng GD&ĐT Lạc Thủy về V/v hướng dẫn thực hiện khảo sát, đánh giá chất lượng học sinh lớp 6 năm học 2023-2024.

- Kết quả khảo sát và kết quả kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 là căn cứ để nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục bám sát các đối tượng học sinh. Từ kết quả khảo sát và kết quả kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 nhà trường chỉ đạo: Giáo viên xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục đối với từng nhóm đối tượng học sinh được phân công giảng dạy; các tổ, nhóm bộ môn phải xây dựng kế hoạch môn học từng khối lớp; nhà trường xây dựng kế hoạch chung của nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì theo đề chung của trường.

2.5. Về hoạt động kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Đối với khối lớp 9: Tiếp tục thực hiện các nội dung điều chỉnh theo Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 26/8/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với lớp 6,7 và lớp 8: Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TTBGDĐT ngày 20/7/2021của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh

giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường. Hạn chế kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình. Đối với các môn ngoại ngữ, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông.

b) Thực hiện có hiệu quả các phương pháp kiểm tra, đánh giá, sử dụng ma trận và đặc tả đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực HS. Tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học (Thực hiện theo các nội dung hướng dẫn tại Văn bản số 803/GDĐT ngày 12/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học cơ sở.

c) Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện để có thể thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của HS.

2.6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Năm học 2023 - 2024, tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh việc thực hiện Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025"; nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với GV và HS. Định hướng hiệu quả phân luồng học sinh theo học các chương trình giáo dục khác nhau. Nhà trường đã lồng ghép các nội dung định hướng nghề nghiệp trong các các tiết dạy hướng nghiệp, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt cuối tuần, các buổi họp trao đổi với phụ huynh học sinh, để định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

2.7. Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học

Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, tích cực triển khai thực hiện giáo dục STEM đối với cấp trung học cơ sở theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học và Công văn số 1849/SGD&ĐT-TrH ngày 27/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện.

Tham gia thi sáng tạo khoa học kĩ thuật cấp huyện.

2.8. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ

- Tiếp tục đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh. Giáo viên tiếng Anh, phải xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực, xây dựng kế hoạch, nhằm đáp ứng những yêu cầu mới về chương trình giảng dạy và kiểm tra đánh giá của bộ môn tiếng Anh.

- Giáo viên Tiếng anh được khuyến khích tham gia các hội thảo nhằm nâng cao khả năng dạy học môn học.

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực kiểm tra đánh giá đặc biệt là năng lực kiểm tra nói tiếng Anh, năng lực xây dựng ma trận đề, năng lực ra đề và đánh giá đề ra theo chuẩn Quốc gia và Quốc tế. Cử giáo viên môn tiếng Anh dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ để thực hiện việc kiểm tra, đánh giá trình độ tiếng Anh của học sinh cuối các cấp học đạt tương đương khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Tiếp tục đẩy mạnh, phát triển môi trường dạy và học tiếng Anh, nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục.

- Thường xuyên tổ chức hoạt động giao tiếp ngoại ngữ giữa giáo viên với học sinh trong giờ dạy trên lớp và khi tham gia sinh hoạt câu lạc bộ.

- Tiếp tục nâng cấp, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tiếng Anh; bố trí ngân sách bổ sung đủ các thiết bị dạy học tiếng Anh thông thường và phòng học có thiết bị dạy học chuyên dụng.

2.9. Tiếp tục thực hiện các nội dung giáo dục tích hợp

a) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng

năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

2.10. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục học sinh khuyết tật; tăng cường huy động các nguồn lực hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Các đơn vị có học sinh học hòa nhập thực hiện theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Việc đánh giá học sinh khuyết tật thực hiện theo Điều 14 Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Điều 11 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với lớp 6), trong đó cần lưu ý.

2.11. Tổ chức các hoạt động tập thể, các hoạt động giáo dục; giáo dục kỹ năng sống

a) Đối với CT GDPT 2006: việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Chỉ đạo việc tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với lớp 6,7 và lớp 8: Thực hiện văn bản số 814/GD&ĐT-TrH ngày 31/8/2023 của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Lạc Thủy về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học cơ sở năm học 2023-2024;

b) Tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao;… trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Nhà trường đã tích cực tổ chức các buổi hoạt động ngoại khóa để tuyên truyền tới học sinh các kĩ năng về phòng

chống tai nạn đuối nước, kĩ năng tham gia giao thông an toàn, kĩ năng bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm nguồn nước.

2.12. Tổ chức và tham gia các kỳ thi, các cuộc hội thảo Năm học 2023-2024

- Nhà trường đã thành lập đội tuyển học sinh tham gia thi học sinh giỏi THCS cấp huyện các môn Ngữ văn, GDCD. Kết quả có 03 học sinh được công nhận học sinh giỏi cấp huyện môn Ngữ Văn, 03 học sinh được công nhận là học sinh giỏi cấp huyện môn GDCD, 01 học sinh được công nhận học sinh giỏi cấp tỉnh môn GDCD *(Tổng số vượt 02 học sinh giỏi cấp huyện so với đăng kí đầu năm học; vượt 01 học sinh giỏi cấp tỉnh so với đăng kí ban đầu năm học).*

- Tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp trường và tham gia thi cấp huyện.

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp trường, tham gia thi cấp huyện giáo viên giỏi cấp huyện và chủ nhiệm giỏi, kết quả có 01 giải nhì giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện và 01 giáo viên giỏi cấp huyện.

2.13. Chất lượng hai mặt giáo dục năm học 2023 - 2024.

a) Chất lượng giáo dục:

+ Xếp loại hạnh kiểm

Đánh giá học sinh theo Thông tư 22 (Thực hiện chương trình GDPT 2018)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS NỮ		TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		76	35	46,05%	52	68,42%	17	22,37%	7	9,21%	0	0,00%
1	6A	27	13	48,15%	21	77,78%	4	14,81%	2	7,41%	0	0,00%
2	7A	29	11	37,93%	22	75,86%	4	13,79%	3	10,34%	0	0,00%
3	8A	20	11	55,00%	9	45,00%	9	45,00%	2	10,00%	0	0,00%

Loại Tốt tăng 31 học sinh so với đăng kí đầu năm học.

Đánh giá học sinh theo Thông tư 26 (Thực hiện chương trình GDPT hiện hành)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS NỮ		TỐT		KHÁ		TRUNG BÌNH		YẾU	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		29	16	55,17%	19	65,52%	10	34,48%	0	0,00%	0	0,00%
1	9A	29	16	55,17%	19	65,52%	10	34,48%	0	0,00%	0	0,00%

Loại Tốt tăng 05 học sinh so với đăng kí đầu năm học; Loại Khá tăng 04 học sinh so với đầu năm học; Loại TB giảm 03 học sinh so với đầu năm học, không có hạnh kiểm yếu kém.

+ Xếp loại học lực:

Đánh giá học sinh theo Thông tư 22 (Thực hiện chương trình GDPT 2018)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS NỮ		TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		76	35	46,05%	4	5,26%	21	27,63%	51	67,11%	0	0,00%
1	6A	27	13	48,15%	1	3,70%	6	22,22%	20	74,07%	0	0,00%
2	7A	29	11	37,93%	1	3,45%	10	34,48%	18	62,07%	0	0,00%
3	8A	20	11	55,00%	2	10,00%	5	25,00%	13	65,00%	0	0,00%

Loại Tốt tăng 01 học sinh so với đầu năm học; Loại khá tăng 03 học sinh so với đăng kí đầu năm học. Loại chưa đạt giảm 03 học sinh so với đăng ký đầu năm học.

Đánh giá học sinh theo Thông tư 26 (Thực hiện chương trình GDPT hiện hành)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS NỮ		GIỎI		KHÁ		TRUNG BÌNH		YẾU		KÉM	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		29	16	55,17%	3	10,34%	9	31,03%	17	58,62%	0	0,00%	0	0,00%
1	9A	29	16	55,17%	3	10,34%	9	31,03%	17	58,62%	0	0,00%	0	0,00%

Loại giỏi tăng 01 học sinh so với đầu năm học, khá tăng 02 học sinh so với đầu năm học.

b) Chất lượng giáo dục dân tộc

Nhà trường chú trọng tới việc thực hiện dạy học cho học sinh là người dân tộc thiểu số, tăng cường các hoạt động rèn luyện kĩ năng, tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với từng đối tượng học sinh. Kết quả đạt được như sau:

*** Xếp loại Hạnh kiểm:**

Đánh giá học sinh theo Thông tư 22 (Thực hiện chương trình GDPT 2018)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS DÂN TỘC		TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		76	54	71,05%	37	68,52%	12	22,22%	5	9,26%	0	0,00%
Khối 6		27	22	81,48%	18	81,82%	3	13,64%	1	4,55%	0	0,00%
1	6A	27	22	81,48%	18	81,82%	3	13,64%	1	4,55%	0	0,00%
Khối 7		29	21	72,41%	15	71,43%	4	19,05%	2	9,52%	0	0,00%
2	7A	29	21	72,41%	15	71,43%	4	19,05%	2	9,52%	0	0,00%
Khối 8		20	11	55,00%	4	36,36%	5	45,45%	2	18,18%	0	0,00%
3	8A	20	11	55,00%	4	36,36%	5	45,45%	2	18,18%	0	0,00%

Đánh giá học sinh theo Thông tư 26 (Thực hiện chương trình GDPT hiện hành)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS DÂN TỘC		TỐT		KHÁ		TRUNG BÌNH		YẾU	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		29	23	79,31%	15	65,22%	8	34,78%	0	0,00%	0	0,00%
Khối 9		29	23	79,31%	15	65,22%	8	34,78%	0	0,00%	0	0,00%
1	9A	29	23	79,31%	15	65,22%	8	34,78%	0	0,00%	0	0,00%

+ Thống kê Kết quả hạnh kiểm và rèn luyện của học sinh nữ dân tộc

Đánh giá học sinh theo Thông tư 22 (Thực hiện chương trình GDPT 2018)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS NỮ DÂN TỘC		TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tổng cộng		76	24	31,58%	20	83,33%	2	8,33%	2	8,33%	0	0,00%
Khối 6		27	10	37,04%	10	100,00%	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
1	6A	27	10	37,04%	10	100,00%	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
Khối 7		29	7	24,14%	6	85,71%	0	0,00%	1	14,29%	0	0,00%
2	7A	29	7	24,14%	6	85,71%	0	0,00%	1	14,29%	0	0,00%
Khối 8		20	7	35,00%	4	57,14%	2	28,57%	1	14,29%	0	0,00%
3	8A	20	7	35,00%	4	57,14%	2	28,57%	1	14,29%	0	0,00%

Đánh giá học sinh theo Thông tư 26 (Thực hiện chương trình GDPT hiện hành)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS NỮ DÂN TỘC		TỐT		KHÁ		TRUNG BÌNH		YẾU	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		29	13	44,83%	10	76,92%	3	23,08%	0	0,00%	0	0,00%
1	9A	29	13	44,83%	10	76,92%	3	23,08%	0	0,00%	0	0,00%

+ Xếp loại Học lực:

Đánh giá học sinh theo Thông tư 22 (Thực hiện chương trình GDPT 2018)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS NỮ DÂN TỘC		TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		76	24	31,58%	0	0,00%	14	58,33%	10	41,67%	0	0,00%
1	6A	27	10	37,04%	0	0,00%	6	60,00%	4	40,00%	0	0,00%
2	7A	29	7	24,14%	0	0,00%	4	57,14%	3	42,86%	0	0,00%
3	8A	20	7	35,00%	0	0,00%	4	57,14%	3	42,86%	0	0,00%

Đánh giá học sinh theo Thông tư 26 (Thực hiện CT GDPT hiện hành)

STT	LỚP	SĨ SỐ	HS NỮ DÂN TỘC		GIỎI		KHÁ		TRUNG BÌNH		YẾU		KÉM	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG CỘNG		29	13	44,83%	2	15,38%	7	53,85%	4	30,77%	0	0,00%	0	0,00%
1	9A	29	13	44,83%	2	15,38%	7	53,85%	4	30,77%	0	0,00%	0	0,00%

3. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Hiệu trưởng Nhà trường chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu, đề xuất với Uỷ ban nhân dân huyện và Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai CT GDPT mới theo Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2020 về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới và Kế hoạch 104 của UBND tỉnh, trong đó tập trung vào một số vấn đề sau:

3.1. Tiếp tục tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng kế hoạch ngân sách hằng năm cho việc thực hiện CT GDPT mới; Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông của huyện phù hợp với kế hoạch của tỉnh.

3.2. Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu, thảo luận kỹ nội dung CT GDPT mới.

3.3. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7 và lớp 8.

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch giáo dục môn học đảm bảo tính phù hợp, sáng tạo và hiệu quả.

- Đối với giáo viên: xây dựng kế hoạch cá nhân, xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) trên tinh thần đổi mới, phát huy cao nhất sự chủ động tích cực tham gia của học sinh vào từng hoạt động học, dành nhiều thời gian để học sinh được trao đổi, thảo luận, tự học.

- Tăng cường sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để trao đổi thảo luận những vấn đề mới, khó trong quá trình triển khai.

- Đối với các môn tích hợp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương triển khai tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 2613/BGDĐT ngày 23/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 615/GD&ĐT ngày 01/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Chương trình giáo dục địa phương lớp 6, lớp 7 và lớp 8: bố trí dạy cả hai kỳ năm học 2023- 2024.

- Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí *(Học kì I 36 tiết Lịch sử, 18 tiết Địa lí; Học kì II 17 tiết Lịch sử, 34 tiết Địa lí)*, môn Nghệ thuật dạy học đồng thời các phân môn các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Đối với môn Tin học thực hiện dạy học Tin học lớp 6,7 lớp 8 với 35 tiết/năm.

3.4. Chuẩn bị triển khai Chương trình GDPT 2018 với các lớp tiếp theo

Thực hiện góp ý và dạy thử nghiệm chương trình giáo dục địa phương đảm bảo theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

3.5. Chuẩn bị đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục trung học

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học, cấp học để xây dựng kế hoạch và phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới phù hợp với kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp THCS theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 của Chính phủ.

b) Tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và đại trà các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2023. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học; triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở GDPT và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường và cụm trường.

3.6. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện CT GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Trong học kì I năm học 2023 - 2024 nhà trường đã được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học cho lớp 6 thực hiện chương trình GDPT 2018.

3.7. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong thực hiện đổi mới CT GDPT.

3.8. Các trường tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tại nhà trường hằng năm, báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo cùng với báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm học.

4. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

4.1. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

a) Nhà trường tổ chức tốt việc tập huấn tại đơn vị về nội dung do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tập huấn cho giáo viên cốt cán. Chú trọng việc tập huấn về CT GDPT mới: đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; xây dựng nội dung giáo dục địa phương. Triển khai nghiêm túc thực hiện Kế hoạch số 672/KH-GD&ĐT ngày 28/7/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên trung học, giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các

hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo. Tham gia tập huấn các nội dung: dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức hoạt động trải nghiệm; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kĩ thuật và cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học; giáo dục kĩ năng sống; CT GDPT mới,… do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

c) Tiếp tục rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (môn tiếng Anh), tổ chức bồi dưỡng theo chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đáp ứng việc triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương, trường học, hiện tại giáo viên giảng dạy môn Tiếng anh có bằng cử nhân và đạt chứng chỉ B2.

d) Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường.

e) Thực hiện Công văn số 1621/BGDĐT- GDTrH ngày 07/9/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá, phân tích bài học/chuyên đề dạy học; tiêu chí đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên trong hội thi giáo viên dạy giỏi; nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Tăng cường hiệu quả quản lí đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

a) Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhà trường có đủ giáo viên giảng dạy các môn học Tiếng anh, Mĩ thuật, Âm nhạc,Thể dục, bộ môn GDCD do giáo viên dạy Âm nhạc giảng dạy. Nhà trường hiện đang thiếu giáo viên các bộ môn Tin học, Lịch Sử, Địa lí, Công nghệ.

- Thành lập tổ tư vấn, bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên;

-Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định;

- Đặc biệt, tiếp tục xây dựng cơ chế gắn trách nhiệm của cán bộ quản lý đối với chất lượng giáo dục của nhà trường, gắn trách nhiệm của giáo viên đối với chất lượng giáo dục của bộ môn mình giảng dạy.

b) Thực hiện kỷ cương, nền nếp trong các hoạt động chuyên môn:

- Xây dựng và chỉ đạo hoạt động của các tổ chuyên môn theo đúng Điều 14, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Quản lý chặt chẽ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học theo Công văn số 2600/SGD&ĐT-TrH ngày 13/12/2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Nhà trường tổ chức đánh giá cán bộ quản lý và giáo viên theo Chuẩn đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

5. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

5.1.Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

5.2. Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lí và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lí PCGDXMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

5.3. Tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

5.4. Phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng triển khai các nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng.

6. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

6.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục được xây dựng từ kế hoạch của tổ chuyên môn, báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

6.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS.

6.3. Tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản số 197/SGD&ĐT-VP ngày 28/01/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Văn bản số 612/GD&ĐT ngày 01/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 138 của Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong

tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

6.4. Tăng cường kiểm tra, tư vấn hướng dẫn công tác quản lý hoạt động dạy học, kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông

7.1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về đổi mới giáo dục trung học.

7.2. Khuyến khích đội ngũ GV, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em HS, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng thông qua cổng thông tin điện tử của Nhà trường và các mạng xã hội như Zalo, Facebook.

8. Công tác thi đua - khen thưởng

Chấp hành chế độ báo cáo theo yêu cầu của Phòng Giáo dục và Đào tạo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nỗ lực quyết tâm để thực hiện hoàn thành Kế hoạch năm học đề ra. Nhà trường đã hoàn thành các nội dung dạy học theo Kế hoạch giáo dục nhà trường đề ra đầu năm học. Duy trì được chất lượng mũi nhọn ở một số môn học và hoạt động giáo dục như bộ môn Ngữ văn, GDCD, hoạt động thi sáng tạo khoa học kĩ thuật so với các năm học trước.

Tiếp tục củng cố chất lượng đội ngũ khắc phục các khó khăn về cơ sở vật chất, thiếu giáo viên để có thể hoàn thành chất lượng giáo dục theo đăng kí với Phòng GD&ĐT đầu năm học.

2. Những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và phương hướng khắc phục

- Việc thực hiện rà soát chương trình, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chưa đạt kết quả tốt.

- Việc xây dựng các chủ đề dạy học và tổ chức dạy học theo các chủ đề còn gặp nhiều khó khăn do đơn vị thiếu giáo viên một số bộ môn như Lịch sử- Địa lí, Tiếng Anh, Tin học.

- Nhà trường chưa có học sinh tham gia cuộc thi bơi. Chưa có học sinh đạt giải cao trong các kì thi. Chất lượng giáo dục chưa đồng đều ở các lớp, các môn học. Chất lượng giảng dạy các môn văn hóa cơ bản Toán, tiếng Anh còn hạn chế, nhất là khối lớp 6, 9.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa chủ động trong thực hiện nhiệm vụ.

Để khắc phục các tồn tại trong năm học Nhà trường tổ chức thực hiện một số giải pháp như sau:

- Bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nhà trường; đổi mới cơ chế quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng, trách nhiệm để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học

- Thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; Chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018 với khối lớp 9.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; thực hiện hiệu quả các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực; tích hợp, lồng ghép, tinh giản nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo, tạo điều kiện để học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp;

- Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn;

- Triển khai công tác bồi dưỡng học sinh giỏi;

- Sử dụng, bảo quản có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, bổ sung thiết bị đồ dùng phục vụ giảng dạy, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục;

- Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT;
- BGH;
- Tổ CM, Tổ VP;
- TPT đội;
- Lưu VT.

Thống Nhất, ngày 23 tháng 5 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ LIÊN HÒA

Đậu Kiên Cường